

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T.S
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2020/HS-ST
Ngày 22/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thúy

Ông Vũ Thái Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q.A, sinh năm 1999; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 4, xã N.H, huyện G.L, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 20/02/2020, tại khu phố C.D, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an thị xã T.S bắt quả tang Nguyễn Văn Q.A, sinh năm 1999, HKTT: Thôn 4, xã N.H, huyện G.L, thành phố Hà Nội đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho một nam thanh niên tự khai họ tên là Đàm Văn M, sinh năm 1985 ở Thôn Đ, xã P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng gồm:

Thu giữ của M: 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. M khai nhận đó là gói ma túy đá vừa mua được của Q.A với giá 200.000 đồng (niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1); 01 mảnh giấy có ghi chữ và số “XSMB 20/02/2020 WQ14944689”.

Q.A tự nguyện giao nộp 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng có số seri “WQ14944689”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S đã trưng cầu giám định và tại bản kết luận giám định số 171A/KLGĐMT-PC09 ngày 22/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,0637 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.”

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã T.S để xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q.A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy đá từ năm 2014 đến nay. Khoảng 22 giờ ngày 19/02/2020 tại địa bàn thuộc khu phố Đ.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo mua được 01 túi nhỏ nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ma túy Methamphetamine) của một người đàn ông mặt mũi không quen biết với số tiền là 150.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua được số ma túy trên, bị cáo cất giấu vào trong người và đi lang thang trên địa bàn thị xã T.S. Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20/02/2020, khi bị cáo đang đi bộ đến khu vực cầu C.D, phường Đ.B, thị xã T.S thì gặp 03 nam thanh niên không quen biết đang đứng trên vỉa hè. Trong đó có 01 nam thanh niên tiến lại gần (sau khi bị bắt quả tang bị cáo biết tên là Đàm Văn M, sinh năm 1985 HKTT: Thôn Đ, xã P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh). M hỏi mua của bị

cáo 200.000 đồng ma túy đá. Bị cáo đồng ý thì M đưa cho bị cáo 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng. Bị cáo cầm tiền và đưa lại cho M 01 túi nilon chứa ma túy mua được trước đó thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài số tiền 200.000 đồng vừa bán ma túy cho M bị cáo không bị thu giữ gì khác.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q.A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q.A từ 24 đến 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hồi 16 giờ 20 phút ngày 20/02/2020, tại khu phố C.D, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T.S bắt quả tang Nguyễn Văn Q.A đang bán 0.0637 gam Methamphetamine cho Đàm Văn M với giá 200.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q.A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm hại tới chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo mua ma túy về để bán nhằm mục đích kiếm lời, lẽ ra phải phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để nộp ngân sách Nhà nước nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, bản thân không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 200.000 đồng là tiền mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án còn có đối tượng tự khai tên Đàm Văn M, sinh năm 1985 ở Thôn Đ, xã P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở M đã bỏ trốn. Qua xác minh tại địa chỉ theo lời khai của đối tượng tại địa bàn xã P.K không có đối tượng nào có lý lịch như M đã khai nhận nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q.A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q.A 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2020.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (theo biên bản giao nhận vật chứng).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T.S;
- Công an thị xã T.S;
- Chi cục THADS thị xã T.S;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Trường